

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC BÀI CỤ THỂ

PHẦN LỊCH SỬ

CHƯƠNG

1

TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ?

Lịch sử thế giới của chúng ta được hình dung giống như chiếc hộp bên cạnh. Nó chứa đựng trong đó những sự kiện và năm tháng mà loài người đã trải qua. Mỗi đồ vật trong chiếc hộp đều có câu chuyện lịch sử riêng. Giải mã được nội dung của chúng sẽ giúp chúng ta phần nào biết được chuyện gì đã xảy ra trong quá khứ? Chuyện đó xảy ra vào lúc nào và ở đâu?



- Trong chương này, các em sẽ được tìm hiểu:
- Lịch sử và môn Lịch sử là gì?
 - Vì sao cần học môn Lịch sử?
 - Dựa vào đâu để biết và dựng lại lịch sử?
 - Cách tính thời gian trong lịch sử.

KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Lịch sử hiện thực.
- Lịch sử được con người nhận thức.
- Vai trò, ý nghĩa của tri thức lịch sử.
- Những nguồn sử liệu cơ bản.
- Ý nghĩa và sự cần thiết của tư liệu trong quá trình tìm hiểu lịch sử.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

- Hiểu được lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ.
- Nêu được khái niệm "lịch sử" và "môn Lịch sử".
- Giải thích được vì sao cần thiết phải học lịch sử.
- Nhận diện và phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản.
- Giải thích được ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu.

2. Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

Bắt đầu hình thành năng lực quan trọng này trong bối cảnh sống quen thuộc của HS. Khi hướng dẫn HS, GV khuyến khích các em tập trung vào trải nghiệm tích cực cho hoạt động này và nhấn mạnh sự cần thiết của tính khách quan sử học khi các em tập tìm hiểu lịch sử giống như một nhà sử học (Bài tập 3 và 4).

Bài tập 5, HS vận dụng kiến thức đã học để lí giải về một vấn đề của thực tiễn hiện nay – việc làm với các di tích lịch sử qua ví dụ về cửa Bắc, thành cổ Hà Nội.

3. Hình thành những phẩm chất

- Khơi dậy sự tò mò, hứng thú cho HS đối với môn Lịch sử.
- Tôn trọng quá khứ. Có ý thức bảo vệ các di sản của thế hệ đi trước để lại.
- Tôn trọng kỉ vật của gia đình.
- Có thái độ đúng đắn khi tham quan di tích lịch sử, bảo tàng.

Bài 1 LỊCH SỬ LÀ GÌ? (3 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được khái niệm lịch sử và môn Lịch sử.
- Hiểu được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ.
- Giải thích được vì sao cần thiết phải học môn Lịch sử.
- Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu.

Từ xa xưa con người đã ý thức được tầm quan trọng của lịch sử. Xi-sê-rông (Cicero), triết gia của La Mã cổ đại, đã từng nói: "Lịch sử là thầy dạy của cuộc sống". Bài học này sẽ truyền cảm hứng cho em say mê và tìm quan trọng của lịch sử và việc học lịch sử, giúp các em biết được đưa vào đâu để dựng lại lịch sử một cách chân thực nhất.

I. LỊCH SỬ VÀ MÔN LỊCH SỬ

Lịch sử là gì? Em hãy nêu một ví dụ cụ thể.
Theo em, những câu hỏi nào có thể được đưa ra để tìm hiểu về quá khứ khi quan sát hình 1.1?

1.1 Bông đá trước thềm Điện Kính Thiên, thế kỉ XV, khu di tích Hoàng Thành Thăng Long, Hà Nội.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

- **Hoạt động 1: phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu.**

Lịch sử là những gì đã qua, đã xảy ra trong quá khứ, bao gồm mọi hoạt động và kinh nghiệm của con người từ khi con người xuất hiện đến nay (lịch sử hiện thực).

GV mở rộng khái niệm **môn Lịch sử**: là một môn khoa học với chức năng phục dựng lại cuộc sống của con người trong quá khứ (lịch sử được con người nhận thức).

Từ việc hiểu lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ, GV yêu cầu HS vấn đề 2: nêu được một vài ví dụ về lịch sử. Ví dụ: ngày 2 – 9 – 1945 là một sự kiện đã xảy ra trong quá khứ (là lịch sử).

- **Hoạt động 2: phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ vận dụng.**

GV lưu ý để hướng dẫn hoạt động này, HS phải đọc – hiểu mục "Em có biết", quan sát hình 1.1 để bắt đầu phát triển kĩ năng phân tích tư liệu

Mọi sự vật xung quanh chúng ta đều phát sinh, tồn tại và biến đổi theo thời gian. Xã hội loài người cũng vậy. Quá trình đó chính là lịch sử.

Lịch sử là những gì đã xảy ra trong quá khứ, bao gồm mọi hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến nay.

Môn Lịch sử là môn khoa học tìm hiểu về lịch sử loài người, bao gồm toàn bộ những hoạt động của con người và xã hội loài người trong quá khứ.



Em có biết?

Để tìm hiểu về một chuyện xảy ra trong quá khứ, các em cần xác định được những yếu tố cơ bản là: thời gian, không gian xảy ra và con người liên quan tới sự kiện đó. Các em cần tự đặt ra và trả lời những câu hỏi như: Việc đó xảy ra khi nào? Ở đâu? Xảy ra như thế nào? Vì sao lại xảy ra? Ai liên quan đến việc đó? Việc đó có ý nghĩa và giá trị gì đối với ngày nay?...

II. VÌ SAO PHẢI HỌC LỊCH SỬ?



- Có ý kiến cho rằng: Lịch sử là những gì đã qua, không thể thay đổi được nên không cần thiết phải học môn Lịch sử. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Tại sao?
- Em hiểu thế nào về từ "gốc tích" trong câu thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh? Nếu ý nghĩa câu thơ đó.

Học lịch sử để biết được cội nguồn của tổ tiên, quê hương, đất nước; hiểu được ông cha ta đã phải lao động, sáng tạo, đấu tranh như thế nào để có được đất nước ngày nay.

"Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam".
(Lịch sử nước ta, Hồ Chí Minh)

Học lịch sử còn để đúc kết những bài học kinh nghiệm của quá khứ nhằm phục vụ cho hiện tại và tương lai.



Giỗ Tổ Hùng Vương
"Đi ơi đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng Mười tháng Ba"

11

hình ảnh. Trước khi trả lời câu hỏi, GV đề nghị HS tự tìm hiểu Điện Kính Thiên là gì? Hoặc GV có thể cung cấp thông tin. Lưu ý chỉ cần tập cho HS đặt câu hỏi, không cần các em trả lời những câu hỏi đó. Câu hỏi bắt đầu bằng những từ: Khi nào? Ở đâu? Ai liên quan đến? (HS chỉ cần trả lời tổ tiên chúng ta đã làm ra tác phẩm nghệ thuật đó), Rõng đá trước thềm Điện Kính Thiên có ý nghĩa gì với hiện tại?

Hoạt động 1: Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ vận dụng để trình bày quan điểm cá nhân. Đây là dạng câu hỏi mở, nhằm phát triển tư duy phản biện cho HS. GV chỉ chú ý câu trả lời của HS hợp lí theo hai hướng: Lịch sử đã qua, không thể thay đổi được nên không có giá trị gì; Lịch sử đã qua, không thể thay đổi được nên cần biết để rút ra những bài học, kinh nghiệm cho hiện tại và tương lai.

KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

GV có thể chia lớp thành từng nhóm hoặc hoạt động cá nhân. Tuỳ theo sự hứng thú của HS, yêu cầu các em mô tả lớp học của mình ở thời điểm hiện tại. Có em vẽ biếm họa, có em vẽ tranh, nhiều nhất là viết một đoạn văn. Sau đó, GV kể một câu chuyện mang tính giả định xảy ra khoảng 100 năm sau, năm 2121. Các nhà sử học tìm thấy những miêu tả của HS trong thư viện một trường học. Họ gọi những văn bản đó là tư liệu lịch sử và nội dung miêu tả của những văn bản là: Lịch sử giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI.

GV hỏi tiếp: Những miêu tả của các em có giống nhau không?

Những miêu tả đó có những điểm chung – phản ánh quá khứ.

Nhưng những miêu tả cũng có những điểm không giống nhau – vì nó mang dấu ấn chủ quan của người làm ra nó.

GV nêu vấn đề: Vậy lịch sử có phải là những gì diễn ra trong quá khứ? Làm thế nào để viết ra một câu chuyện lịch sử gần đúng với sự thật nhất? Vì sao phải học lịch sử?

Phương pháp K – W – L cũng có thể là sự lựa chọn (xem trước hoạt động học tập trước khi trình bày nội dung mới).

Tiết 1: chủ đề: Lịch sử là gì?

Tiết 2: chủ đề: Làm thế nào để biết và dựng lại lịch sử.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hoạt động 2: Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu: kĩ năng đọc hiểu văn bản ở mức đơn giản (tìm những từ khoá và ý nghĩa của những từ đó) để tự rút ra kết luận: Tại sao cần học lịch sử?
Sử ta: lịch sử của đất nước Việt Nam ta; Gốc tích: lịch sử hình thành buổi đầu của đất nước Việt Nam, là một phần của lịch sử đất nước ta – "sử ta".
Ý nghĩa: người Việt Nam phải biết lịch sử của đất nước Việt Nam như vậy mới biết được nguồn gốc, cội nguồn của dân tộc.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

- **Hoạt động 1: Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu:** Nhằm giúp HS phân biệt được tư liệu truyền miệng, chữ viết, hiện vật. Giá trị và ý nghĩa của các nguồn sử liệu (sử liệu truyền miệng, sử liệu chữ viết, sử liệu hiện vật cung cấp thông tin gì? việc kết hợp giữa các nguồn sử liệu trong nghiên cứu lịch sử). GV mở rộng câu trả lời cho HS: Ý nghĩa chung của tư liệu: Quá khứ đã qua và không thể quay lại, chỉ còn nguồn sử liệu chứa đựng những dấu vết của người xưa là ở lại với chúng ta. Bởi thế ngay từ thế kỉ XIX, nhà sử học Pháp Langlois Sh. Seniobos đã khẳng định: “Không có cái gì có thể thay thế tư liệu – không có chúng thì không có lịch sử”. Có thể hình dung tư liệu như những mảnh ghép để nhà sử học ghép lên thành bức tranh lịch sử – giống như khi chúng ta chơi trò chơi xếp hình.

- **Hoạt động 2: Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu và vận dụng** (lấy một ví dụ chứng minh cho ý kiến của mình). Tư liệu gốc có giá trị xác thực lịch sử nhất vì nó liên quan trực tiếp đến sự kiện lịch sử, ra đời vào thời điểm xảy ra sự kiện đó. GV gợi ý: Tại sao bản thảo Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến là tư liệu gốc? Tư liệu 1.3 con tem và tranh cổ động không phải là tư liệu gốc? Các tư liệu hiện vật được giữ nguyên hiện trạng như Bia Tiến sĩ, Rìu đồng gót vuông có phải là tư liệu gốc không?

III. KHÁM PHÁ QUÁ KHỨ TỪ CÁC NGUỒN SỬ LIỆU



- Tư liệu truyền miệng, tư liệu hiện vật, tư liệu chữ viết có ý nghĩa và giá trị gì?
- Tại sao tư liệu gốc lại có giá trị lịch sử xác thực nhất? Hãy lấy một ví dụ chứng minh cho ý kiến của em từ một nguồn sử liệu cụ thể có trong bài.

Quá khứ đã qua và không thể quay lại, chỉ còn dấu tích của người xưa là ở lại với chúng ta và được lưu giữ dưới nhiều dạng khác nhau. Đó được gọi là nguồn sử liệu hay tư liệu lịch sử.

Có nhiều nguồn tư liệu khác nhau như tư liệu truyền miệng, tư liệu hiện vật, tư liệu chữ viết... Trong các nguồn tư liệu đó, có những tư liệu được gọi là tư liệu gốc.



13. Quá khứ được lưu giữ dưới nhiều dạng khác nhau

Tư liệu gốc

Tư liệu gốc là tư liệu liên quan trực tiếp đến sự kiện lịch sử, ra đời vào thời điểm diễn ra sự kiện, phản ánh sự kiện lịch sử đó. Đây là nguồn tư liệu đáng tin cậy nhất khi tìm hiểu lịch sử.

14. Bản thảo Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19 - 12 - 1946.



12

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Câu 1: Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu.

HS dựa vào câu thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hình 1.2 Giỗ Tổ Hùng Vương trả lời cho ý 1: Học lịch sử để biết nguồn gốc của tổ tiên và dân tộc.

GV gợi ý cho HS câu danh ngôn trong phần dẫn nhập “Lịch sử là thầy dạy của cuộc sống” để các em rút ra ý 2: Lịch sử dạy cho chúng ta những bài học từ quá khứ, đúc kết kinh nghiệm của quá khứ cho cuộc sống hiện tại.



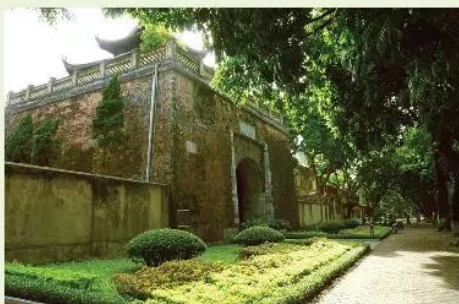
LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Tại sao cần thiết phải học môn Lịch sử?
2. Cần chú vào đâu để biết và dụng lại lịch sử?

Vận dụng

3. Em biết những di tích lịch sử nào ở địa phương em đang sống? Hãy kể cho cả lớp nghe về sự kiện lịch sử liên quan đến một trong những di tích đó.
4. Hãy viết một đoạn văn ngắn về lịch sử ngôi trường em đang học (trường được thành lập khi nào? Nó thay đổi như thế nào theo thời gian? ...).
5. Cửa Bắc, một công trình kiến trúc cổ, nằm trên phố Phan Đình Phùng, Hà Nội. Trên tường vẫn còn nguyên dấu vết đạn pháo của thực dân Pháp khi đánh chiếm thành Hà Nội năm 1882. Có ý kiến cho rằng nên trùng tu lại một thành, xoá đi những vết đạn pháo đó. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Tại sao?



17 Cửa Bắc, một trong các cửa của Thành cổ Hà Nội

14

đã học để kể lại một sự kiện lịch sử gắn với di tích đó (Di tích đó ở đâu? Có từ khi nào? Nó liên quan đến ai? Di tích đó có ý nghĩa như thế nào đối với hiện tại?)

Câu 4: Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học – mức độ vận dụng.

Tập làm công việc của một nhà sử học – viết một đoạn văn ngắn về lịch sử. Viết về ngôi trường ở thì quá khứ và hiện tại.

Nhằm làm rõ nội dung kiến thức: Lịch sử là những gì đã xảy ra trong quá khứ; giáo dục HS ý thức tôn trọng quá khứ, yêu quý ngôi trường là thể hiện trách nhiệm gìn giữ, tôn trọng quá khứ.

Câu 5: Phát triển năng lực vận dụng – mức độ vận dụng.

HS hiểu được ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (Năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu). Vận dụng kiến thức đã học đưa ra cách giải quyết một vấn đề thực tiễn hiện nay – việc làm mới hay xoá bỏ các di tích lịch sử trước yêu cầu phát triển của cuộc sống (năng lực vận dụng).

Để HS đưa ra được ý kiến của mình về một vấn đề xã hội quan tâm – làm đẹp lại cửa Bắc, GV phải hướng dẫn các em tìm hiểu thông tin qua Internet hay hỏi người lớn: tại sao trên cổng thành lại có những vết đạn pháo?

Rút ra kết luận những vết đạn đó là một phần của lịch sử, là nguồn sử liệu nên phải được giữ gìn và tôn trọng.

Câu 2: Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu.

Để trả lời, HS phải nắm vững các câu hỏi trong phần III về tư liệu lịch sử: Căn cứ vào những dấu tích của người xưa còn để lại. Đó là những chứng cứ lịch sử, hay tư liệu lịch sử.

Câu 3: Phát triển năng lực vận dụng – mức độ biết và vận dụng.

Đây là hoạt động kết hợp giữa quan sát tư liệu – di tích lịch sử (năng lực nhận thức lịch sử) với việc vận dụng kiến thức

LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

Về phương pháp và tổ chức hoạt động

1. Đây là bài mở đầu, GV chủ yếu hướng dẫn các em làm quen với môn Lịch sử, giới thiệu những kĩ năng ban đầu như nhận diện tư liệu, phân tích tư liệu – như là công cụ để tìm hiểu lịch sử. Qua đó truyền cảm hứng môn học để các em có thái độ tích cực và sự thích thú khi học lịch sử.

Một ví dụ về tổ chức hoạt động dạy học cho câu 1, phần III : ý nghĩa của các nguồn sử liệu.

Bước 1: GV chuẩn bị những mảnh ghép của một trò chơi xếp hình thông thường. Cho các em ghép thành một bức hình hoàn chỉnh. GV đặt vấn đề: Hệ thống tư liệu trong Khoa học Lịch sử giống như những mảnh ghép trong trò chơi xếp hình. Thiếu một trong những mảnh ghép đó, bức hình không hoàn thành. Quá khứ đã qua và không trở lại, những dấu tích còn lại của người xưa gồm những gì?

Bước 2: GV đặt câu hỏi trực tiếp: Quan sát các hình từ số 1.3 đến 1.6 em hãy kể ra có những loại tư liệu nào? Sau khi HS nắm rõ 3 loại hình tư liệu, GV tiếp tục dẫn dắt các em vào trò chơi “ghép tư liệu lịch sử”.

Bước 3: GV đưa ra truyền thuyết My Châu – Trọng Thủy; hình hiện vật vũ khí thời Âu Lạc, hình di tích, sơ đồ thành Cổ Loa,... như là những mảnh tư liệu khác nhau. Từ những mảnh tư liệu khác nhau đó, em hãy tập làm một nhà sử học kể cho các bạn nghe về chức năng quan trọng nhất của nhà nước thời kì Âu Lạc.

Bước 4: sau khi HS kể xong, GV kết luận: Từ những tư liệu có được, kết hợp chúng lại với nhau, đã cho chúng ta một bức tranh sơ lược về cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của tổ tiên chúng ta.

2. Do giới hạn về thời gian, một số hoạt động luyện tập vận dụng sẽ giao cho HS về nhà làm.
3. Kết thúc bài, GV có thể cho học sinh điền vào mục L trong kĩ thuật K – W – L ở khởi động giờ học, từ đó các em nhận ra nhận thức của mình thay đổi như thế nào trước và sau giờ học về tầm quan trọng của lịch sử và môn Lịch sử.
4. GV có thể xây dựng một ô chữ với các từ khoá: lịch sử, quá khứ, tư liệu, di sản, sử học,... để làm hoạt động.

Về hình thành năng lực chung

Bên cạnh thành phần năng lực đặc thù của phân môn Lịch sử, GV chủ động phát triển trong quá trình triển khai hoạt động dạy học, bài học góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học qua việc HS được yêu cầu khám phá những di tích lịch sử địa phương để viết giới thiệu, năng lực sáng tạo trong giải quyết các tình huống thực tế đặt ra trong phần vận dụng.

VỀ KIẾN THỨC BỔ TRỢ

1. Tư liệu hiện vật dưới lòng đất và khái niệm tầng văn hoá

Ở bên dưới lòng đất chứa đựng nhiều vật dụng còn sót lại của con người ở những khoảng thời gian khác nhau là đối tượng tìm kiếm và nghiên cứu của khảo cổ học và sử học. Lớp dưới cùng là lâu đời nhất và lớp trên cùng là gần ngày nay nhất. Các lớp đất đá được xếp chồng theo thời gian đó được gọi là những tầng văn hoá.



2. Sơ đồ tư duy nguồn sử liệu



VỀ HÌNH THÀNH NĂNG LỰC CHUNG

Bên cạnh các phương pháp mà GV tự lựa chọn khi thiết kế bài học, góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học khi yêu cầu học sinh tự xây dựng được bộ sưu tầm tư liệu lịch sử theo nội dung bài học trong SGK và hướng dẫn của GV.